

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 2 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Hoàng Thị V**, sinh năm 1952

Địa chỉ: Tổ 4, ấp 1, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền bà **Nguyễn Ngọc Diễm H** sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ 5, ấp X, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Bà **Lưu Thị H**, sinh năm 1956

Địa chỉ: Tổ 4, ấp 2, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị **Phạm Thị Thanh H**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 4, ấp 2, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước

- Chị **Phạm Thị Mỹ H**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 1A, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước

- Anh **Phạm Chí T**, sinh năm 1986

Địa chỉ: C502 chung cư T, phường 7, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh

- Anh **Phạm Chí C**, sinh năm 1988

- Anh **Phạm Chí B**, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Tổ 2, ấp 2, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Lưu Thị H có trách nhiệm trả cho bà Hoàng Thị V số tiền 330.000.000đ (ba trăm ba mươi triệu đồng), trong đó có 300.000.000đ vay theo hợp đồng cho vay tiền ngày 08/11/2014 và 30.000.000đ bà H vay của bà V vào ngày 21/3/2012, tổng cộng 330.000.000đ. Bà V không yêu cầu tính lãi.

2.2 Phương thức trả nợ các bên thống nhất như sau:

Bà Lưu Thị H trả cho bà Hoàng Thị V số tiền 330.000.000đ, trả làm 06 lần.

Lần 1: Ngày 18/3/2018 trả 50.00.000đ (năm mươi triệu đồng).

Lần 2: Ngày 18/4/2018 trả 50.00.000đ (năm mươi triệu đồng).

Lần 3: Ngày 18/5/2018 trả 50.00.000đ (năm mươi triệu đồng).

Lần 4: Ngày 18/6/2018 trả 50.00.000đ (năm mươi triệu đồng).

Lần 5: Ngày 18/7/2018 trả 50.00.000đ (năm mươi triệu đồng)

Lần 6: Ngày 18/8/2018 trả hết số tiền còn lại là 80.00.000đ (tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.3 Ghi nhận sự tự nguyện của bà Hoàng Thị V về việc không yêu cầu chị Phạm Thị Thanh H, chị Phạm Thị Mỹ H, anh Phạm Trí T, anh Phạm Chí C, anh Phạm Chí B kế thừa quyền và nghĩa vụ trả nợ của ông Phạm Hồng K.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bà Hoàng Thị V và bà Lưu Thị H là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ tiền án phí.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản trả lại cho bà Hoàng Thị V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 501.000đ theo biên lai thu số 0012174 ngày 15/6/2017 và 6.125.000đ theo biên lai thu số 0011927 ngày 25/01/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Hớn Quản
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản
- Lưu hồ sơ vụ án.

-

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thu Thủy